

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2020/HSST

Ngày 09/11/2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG – TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Đức

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Đức

Ông Phạm Mạnh Biện

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quý – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Long.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long tham gia phiên tòa:
Bà Hoàng Thị Huyền và Ông Nguyễn Hùng Phong – Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 09 tháng 11 năm 2019, tại Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước. Tòa án nhân dân thị xã Bình Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2020/HSST ngày 09 tháng 10 năm 2019 đối với các bị cáo:

Đoàn Công D (Tên gọi khác: T) sinh năm 1995; Nơi đăng ký cư trú: Thôn 7, xã T H, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước; Nơi cư trú: Sống lang thang không có nơi cư trú ổn định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Đoàn Công D, sinh năm 1970 và bà Phạm Thị Ánh T, sinh năm 1977; Có 03 anh em, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2008; Tiền án: Không; Tiền sự 04 cụ thể:

Ngày 12/11/2018 bị Công an thị xã Bình Long ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 36/QĐ-XPHC với số tiền 2.250.000 (*Hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*) về hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo chưa chấp hành.

Ngày 09/11/2019 bị Công an xã Thiện Hưng huyện B Đ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 62/QĐ-XPHC với số tiền 750.000 (*Bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo chưa chấp hành.

Ngày 28/11/2019 bị Ủy ban nhân dân xã T H, huyện B Đ ra quyết định áp

dụng biện pháp hành chính giáo dục tại xã phường thị trấn số 202/QĐ-UBND với thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 28/02/2020 bị cáo chấp hành xong.

Ngày 06/01/2020 bị Công an phường An Lộc, thị xã Bình Long ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 69/QĐ-XPHC với số tiền 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*) về hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo chưa chấp hành.

Ngày 12/4/2020 và ngày 24/6/2020 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, ngày 26/6/2020 bị bắt tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt

** Bị hại:*

1/ Ông **Nguyễn Công S**, sinh năm 1959 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ 2, ấp T K, xã T L, thị xã B L, tỉnh Bình Phước.

2/ Bà **Mai Thị L**, sinh năm 1996 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp V T, xã L Q, huyện L N, tỉnh Bình Phước.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Ông **Nguyễn Trung T**, sinh năm 1963 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp 6, xã L T, huyện L N, tỉnh Bình Phước

2/ Ông **Ben Kim S**, sinh năm 1980 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu phố N H, thị trấn L N, huyện L N, tỉnh Bình Phước.

3/ Bà **Nguyễn Thu T**, sinh năm 1992 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn 3, xã T H, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước.

4/ Ông **Võ Minh H**, sinh năm 1985 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ 4, khu phố P S, phường A L, thị xã B L, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Bị cáo là người nghiện ma túy, trong khoảng thời gian từ 12/4/2020 đến 24/6/2020 đã thực hiện 02 lần trộm cắp tài sản, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 12/04/2020, tại Thôn 7, xã Thiện Hưng, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước, bị cáo nhờ bạn là Nguyễn Thanh H chở bị cáo đến thị xã Bình Long để thăm bà nội của bị cáo. Hoàng đồng ý và mượn xe mô tô biển số 61H7-2343 và 01 nón bảo hiểm có chữ Honda của chị Nguyễn Thu T chở bị cáo đi. Khi đi ngang quán nước ven đường quốc lộ 13 thuộc tổ 01, ấp Thanh Kiều, xã Thanh Lương, thị xã Bình Long của anh Nguyễn Công S, bị cáo kêu H dừng xe lại để bị cáo vào mua nước uống. Sau khi D dừng xe lại, bị cáo đi

bộ vào trong quán không nhìn thấy ai và phát hiện có 01 điện thoại di động Xiaomi A1 màu đen để trên bàn nhựa màu đỏ. Bị cáo lên lút lấy điện thoại cất vào túi quần rồi quay ra xe nơi H đứng đợi, H hỏi bị cáo sao không mua nước thì bị cáo nói không có người bán, H tiếp tục chờ bị cáo đến nhà bà Nguyễn Thị Thanh V là bà nội của bị cáo sau đó cả hai quay về huyện Bù Đốp. Trên đường đi bị cáo tháo nắp ốp lưng điện thoại và 01 sim điện thoại Viettel vứt bỏ, khi về đến chợ Lộc Thái thuộc ấp 6, xã Lộc Thái, huyện Lộc Ninh tỉnh Bình Phước, bị cáo vào tiệm điện thoại “Nguyễn T” gặp anh Nguyễn Trung T là chủ tiệm bị cáo nói điện thoại của bị cáo và bán cho anh tính với số tiền 1.000.000 đồng (*một triệu đồng*) sử dụng tiêu sài và mua ma túy sử dụng.

Lần thứ hai: Khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 24/6/2020, Tại chợ Lộc Ninh bị cáo gặp và hỏi mượn anh Võ Minh H 01 xe mô tô không có biển số kiểm soát, số khung BE42D-VN125665, số máy không rõ và 01 mũ bảo hiểm có chữ “Quang Đức mobile” sau đó bị cáo điều khiển xe mô tô trên đi ngang tiệm tạp hoá của chị Mai Thị L ở ấp Việt Tân, xã Lộc Quang, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước, bị cáo ghé vào mua thuốc hút. Khi vào trong tiệm tạp hóa, bị cáo nhìn thấy chị L là chủ tiệm đang ngủ, trên kệ tủ có 01 Ipad màu trắng - bạc, dung lượng 32GB, bị cáo lên lút lấy Ipad quay ra xe mang đến khu phố Ninh Phước, thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh cầm cố cho người quen tên Ben Kim S với số tiền 500.000 đồng (*Năm trăm ngàn đồng*), sau khi nhận cầm cố Ipad trên, anh Sơn cho Phan Quốc A mượn để sử dụng chơi game.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 37/KL-HĐĐGTS ngày 08/05/2020 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự thị xã Bình Long, kết luận: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi A1, màu đen, màn hình cảm ứng, số sê ri: 43ba22da0904, kèm theo ốp lưng, miếng dán màn hình và 01 sim điện thoại của nhà mạng Viettel trị giá: 1.700.000 đồng (*Một triệu bảy trăm ngàn đồng*).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 81/2020/KL-HĐĐGTS ngày 08/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Lộc Ninh kết luận: 01 (một) máy Ipad màu trắng-bạc, dung lượng 32GB, trị giá: 2.200.000 đồng (*Hai triệu hai trăm ngàn đồng*).

Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 3.900.000 đồng (*Ba triệu chín trăm nghìn đồng*)

Về vật chứng của vụ án, quá trình điều tra:

Cơ quan điều tra Công an thị xã Bình Long thu giữ 01 xe mô tô biển số 61H7-2343, 01 nón bảo hiểm có chữ Honda, 01 điện thoại di động Xiaomi A1 và

đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô và nón bảo hiểm cho chị Nguyễn Thu T, trả lại điện thoại cho bị hại Nguyễn Công S.

Cơ quan điều tra Công an huyện Lộc Ninh thu giữ: 01 xe mô tô không có biển số, số khung BE42D-VN125665, số máy không rõ, 01 mũ bảo hiểm có chữ “Quang Đức mobile”, 01 Ipad màu trắng - bạc, dung lượng 32GB và đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại mũ bảo hiểm cho anh Võ Minh H, trả lại Ipad cho bị hại Mai Thị L.

Đối với ốp điện thoại, 01 sim điện thoại Viettel bị cáo vứt bỏ Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Nguyễn Công S không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nắp ốp điện thoại, 01 sim điện thoại Viettel bị mất không thu hồi được.

Bị hại Mai Thị L không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì

Anh Ben Kim S không yêu cầu bị cáo phải bồi thường 500.000 đồng (*Năm trăm ngàn đồng*) anh S trả cho bị cáo để nhận cầm cố Ipad do bị cáo trộm cắp mà có.

Anh Nguyễn Trung T yêu cầu bị cáo phải bồi thường 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*) anh T đã trả cho bị cáo để mua điện thoại do bị cáo trộm cắp mà có.

Tại bản cáo trạng số 47/Ctr – VKSBL ngày 09/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long truy tố bị cáo Đoàn Công D về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo đồng ý với bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long tại phiên tòa. Bị cáo không tranh luận gì, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xử nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bình Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành

tổ tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tổ tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa xét xử công khai hôm nay, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình đã gây ra đó là : Vào ngày 12/04/2020, tại quán nước của anh Nguyễn Công S ở ven đường quốc lộ 13 thuộc tổ 01, ấp Thanh Kiều, xã Thanh Lương, thị xã Bình Long bị cáo đã lén lút chiếm đoạt của anh Sanh 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi A1 màu đen, màn hình cảm ứng, có ốp lưng, dán màn hình, bên trong có một sim điện thoại của nhà mạng Viettel và ngày 24/6/2020, tại tiệm tạp hoá của chị Mai Thị Lài ở ấp Việt Tân, xã Lộc Quang, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt của chị Lài 01 Ipad màu trắng - bạc, dung lượng 32GB.

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của những người bị hại tại cơ quan điều tra, phù hợp thời gian, địa điểm của từng lần thực hiện hành vi phạm tội, với các biên bản khám nghiệm hiện trường và tang vật thu giữ được, phù hợp với kết luận điều tra, cáo trạng và kết luận của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự và năng lực trách nhiệm hình sự. Trị giá Ipad màu trắng - bạc, dung lượng 32GB bị cáo chiếm đoạt vào ngày 24/6/2020 là 2.200.000 đồng (*Hai triệu hai trăm nghìn đồng*), đủ định lượng cấu thành tội trộm cắp tài sản. Trị giá điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi A1, màu đen, màn hình cảm ứng, có ốp lưng, dán màn hình, bên trong có một sim điện thoại của nhà mạng Viettel bị cáo chiếm đoạt vào ngày 12/04/2020 là 1.700.000 đồng (*Một triệu bảy trăm nghìn đồng*) chưa đủ định lượng cấu thành tội trộm cắp tài sản. Tuy nhiên, do bị cáo đã có tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản chưa được xóa là tình tiết định tội đối với lần bị cáo trộm cắp tài sản vào ngày 12/04/2020. Như vậy tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt của những người bị hại trong vụ án là 3.900.000 đồng (*Ba triệu chín trăm nghìn đồng*). Do đó Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long truy tố bị cáo Đoàn Công D về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Tại phiên tòa xét xử công khai hôm nay có đầy đủ cơ sở khách quan kết luận bị cáo Đoàn Công D phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Đoàn công D từ 10 đến 14 tháng tù

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu 01 chiếc mô tô không có biển số, số khung BE42D-VN125665, số máy không rõ; Buộc bị cáo phải nộp lại 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*) thu lợi bất chính sung quỹ Nhà Nước.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 và Danh mục án phí lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và áp dụng hình phạt đối với các bị cáo:

Hành vi của bị cáo là xem thường pháp luật, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, tội phạm đã hoàn thành. Xét về nhân thân của bị cáo, bị cáo là người nghiện ma túy đã có 04 tiền sự trong đó có 03 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và 01 tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản chưa được xóa. Lẽ ra, sau những lần bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền áp dụng biện pháp xử lý hành chính và xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và chiếm đoạt tài sản của người khác bị cáo phải lấy đó làm bài học cho mình, cố gắng cai nghiện, lao động để nuôi sống bản thân, giúp ích cho gia đình và xã hội. Trái lại do tham lam, tư lợi cá nhân và nhằm để thỏa mãn cơn nghiện của bản thân nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng. Do đó, Hội đồng xét xử cần xử phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo nhằm răn đe giáo dục bị cáo và làm gương cho kẻ khác.

Tuy nhiên, bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn; Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 bộ luật hình sự. Do cả hai lần bị cáo trộm cắp tài sản đều cấu thành tội phạm nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm

hành sự “*Phạm tội 2 lần trở lên*” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 bộ luật hình sự.

Các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Những người bị hại Nguyễn Công S, Mai Thị L đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Ben Kim S không yêu cầu bị cáo phải bồi thường 500.000 đồng (*Năm trăm ngàn đồng*) anh S trả cho bị cáo để cầm cố Ipad do bị cáo trộm cắp mà có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Anh Nguyễn Trung T yêu cầu bị cáo phải bồi thường 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*) anh T đã trả cho bị cáo để mua điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi A1 vào ngày 12/4/2020, xét thấy khi mua điện thoại trên anh T không biết là tài sản do bị cáo trộm cắp mà do đó yêu cầu của anh T là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về tang vật của vụ án:

Đối với 01 xe mô tô biển số 61H7-2343, 01 nón bảo hiểm có chữ Honda là tài sản của chị Nguyễn Thu T cho Nguyễn Thanh H mượn. Khi Hoàng chở bị cáo đi và khi bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 12/4/2020 chị Thảo hoàn toàn không biết. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô và nón bảo hiểm trên cho chị Thảo là có căn cứ.

Đối với 01 điện thoại di động Xiaomi A1 màu đen là tài sản của bị hại Nguyễn Công S bị chiếm đoạt. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại điện thoại trên cho anh S là có căn cứ.

Đối với 01 Ipad màu trắng - bạc, dung lượng 32GB là tài sản của chị Mai Thị L bị chiếm đoạt. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại Ipad trên cho chị L là có căn cứ.

Đối với 01 mũ bảo hiểm có chữ “Quang Đức mobile” là tài sản của anh Võ Minh H cho bị cáo mượn sử dụng, Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại mũ bảo hiểm trên cho anh H là có căn cứ.

Đối với 01 xe mô tô không có biển số kiểm soát, số máy không rõ, số khung BE42D-VN125665 anh Võ Minh H cho bị cáo mượn vào ngày 24/6/2020, sau đó bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã ra thông

báo truy tìm chủ sở hữu theo quy định của pháp luật nhưng vẫn không xác định được chủ sở hữu. Xét thấy, xe mô tô trên không có biển số kiểm soát, không có giấy chứng nhận đăng ký, số máy không rõ, không xác định được chủ sở hữu cần tịch thu sung quỹ Nhà Nước.

[7] Về thu lợi bất chính.

Đối với số tiền 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*) bị cáo cầm cố Ipad chiếm đoạt của chị Mai Thị L cho anh Ben Kim S, anh S không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền trên. Tuy nhiên, xét thấy số tiền trên là do bị cáo thu lợi bất chính mà có cần buộc bị cáo giao nộp sung quỹ Nhà Nước.

[8] Về các vấn đề khác:

Đối với việc chị Nguyễn Thu T cho anh Nguyễn Thanh H mượn xe mô tô và mũ bảo hiểm vào ngày 12/4/2020, sau đó anh H sử dụng xe chở bị cáo đi Bình Long, trên đường đi bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Nguyễn Công S. Khi anh H chở bị cáo đi và khi bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, chị T không biết. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với chị Thảo là có căn cứ.

Đối với việc anh Nguyễn Thanh H có hành vi chở bị cáo đi Bình Long vào ngày 12/4/2020, trên đường đi bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Nguyễn Công S. Khi bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, anh H hoàn toàn không biết. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh Hoàng là có căn cứ.

Đối với việc anh Võ Minh H cho bị cáo mượn xe mô tô và mũ bảo hiểm vào ngày 24/6/2020, sau đó bị cáo sử dụng đi trộm cắp tài sản của chị Mai Thị L. Việc bị cáo sử dụng xe đi trộm cắp tài sản, anh H hoàn toàn không biết. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh H là có căn cứ.

Đối với việc anh Nguyễn Trung T có hành vi mua điện thoại di động từ bị cáo vào ngày 12/4/2020 và anh Ben Kim S có hành vi nhận cầm cố Ipad cho bị cáo vào ngày 24/6/2020. Tuy nhiên khi mua và khi nhận cầm cố những tài sản trên anh T và anh S không biết đó là tài sản do bị cáo phạm tội mà có. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh T và anh S là có căn cứ.

Đối với việc bị cáo khai sau khi bán tài sản trộm cắp, bị cáo dùng tiền mua ma túy của người phụ nữ tên M (không rõ họ tên đầy đủ và nơi cư trú) để sử dụng hiện Cơ quan điều tra đang điều tra, xác minh làm rõ khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau.

[9] Về án phí: Theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 23 và Danh mục án phí lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội quy định “*Người bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm*” “*Án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng*” “*Nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hình sự được thực hiện theo quy định tại Điều 26 và Điều 27 của Nghị quyết này*”. Do đó, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về xử lý trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng của vụ án, xử lý án phí là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận

Từ các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo **Đoàn Công D** (tên gọi khác T) phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Đoàn Công D** (tên gọi khác T) 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/6/2020.

2/ Xử lý trách nhiệm dân sự

Căn cứ Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015

Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Trung T 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*).

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

3/ Xử lý tang vật của vụ án và tiền thu lợi bất chính.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

Buộc bị cáo giao nộp lại 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*) sung quỹ Nhà Nước.

Tịch thu sung quỹ Nhà Nước 01 xe mô tô không có biển số kiểm soát, số khung BE42D-VN125665, số máy không rõ.

2/ Xử lý án phí sơ thẩm:

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 23 và Danh mục án phí lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật

Nơi nhận

- Những người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Bình Long;
- Công an thị xã Bình Long;
- THA DS thị xã Bình Long;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Bình Phước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M Hội Đồng Xét Xử
Thẩm Phán – Chủ Tọa Phiên Tòa**

Nguyễn Hữu Đức